

VI Mang thai / sinh con / nuôi con / giáo dục

VI-1 Mang thai / sinh con

1. Khi mang thai

Trong trường hợp dự định sinh con, bạn hãy đến khai báo ở tòa hành chính thành phố, huyện, xã để nhận được sổ sức khỏe mẹ con. Sổ này rất quan trọng bạn sẽ được ghi lại tình trạng sức khỏe mẹ con từ khi mang thai đến khi con được 7 tuổi. Trong 7 năm sẽ được ghi lịch tiêm ngừa. Tùy theo địa phương sẽ có sổ ghi bằng các thứ tiếng nước ngoài.

Sổ sức khỏe mẹ con có bản dịch tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Hàn Quốc - Triều Tiên, tiếng Thái, tiếng Indonexia, tiếng Phillipine, tiếng Việt (phát hành của Trung tâm nghiên cứu vệ sinh sức khỏe mẹ và con) được bán theo hình thức qua mạng internet.

Muốn biết thêm chi tiết xin liên hệ với:

Trung tâm nghiên cứu vệ sinh sức khỏe mẹ và con

URI <http://www.mcfh.or.jp>

Điện thoại trụ sở chính ☎03-4334-1151 Văn phòng phía Tây Nhật Bản ☎06-6941-4651

2. Chi phí

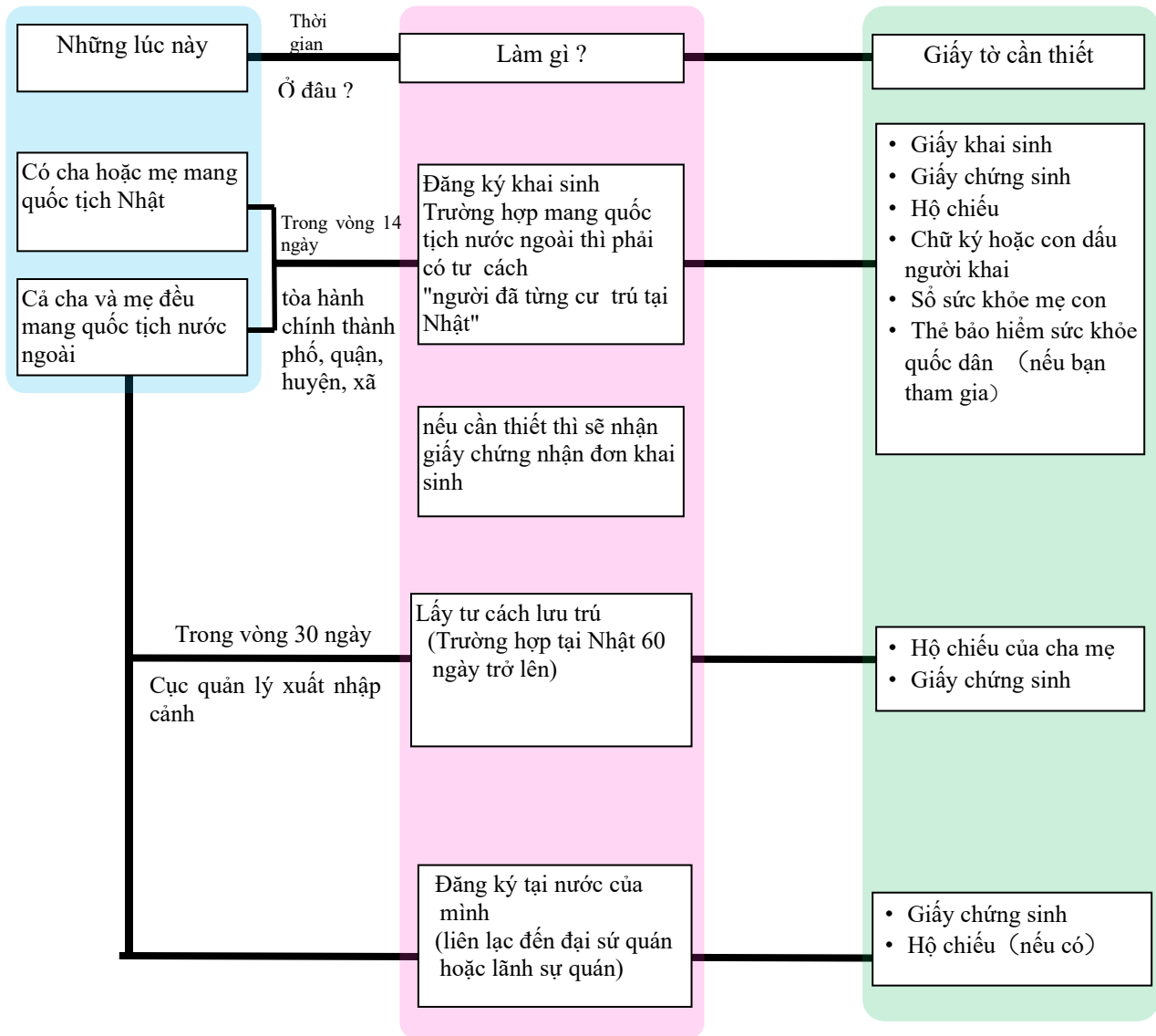
Thông thường việc mang thai và sinh con không được xem như một loại bệnh nên sẽ không được bảo hiểm y tế chi trả. Thay vào đó bạn sẽ được cấp một số tiền nhất định (khoảng 420.000 yên). Ở Nhật Bản việc nhập viện sinh con thông thường mất khoảng 4,5 ngày, chi phí mất khoảng từ 400.000 yên đến 500.000 yên. Tuy nhiên tùy bệnh viện chi phí này sẽ khác nhau, xin chú ý các vấn đề này. Khi áp dụng chế độ nhận Tiền trợ cấp bảo hiểm sinh con nuôi con và chi trả trực tiếp cho bệnh viện, thì có thể không cần trả trước cho bệnh viện các khoản chi phí cao khi sinh con. Nếu là bảo hiểm sức khỏe quốc dân xin hỏi tòa hành chính thành phố để biết về việc chi trả phí sinh con. (phụ lục IX-1)

Trường hợp vì lí do kinh tế không thể nhập viện để sinh con, sản phụ có thể đến những cơ sở hỗ trợ sinh con và xin được tài trợ kinh phí sinh con. Để biết thêm chi tiết xin liên hệ ban phúc lợi xã hội tại tòa hành chính thành phố, quận, huyện, xã hoặc trung tâm bảo hiểm phúc lợi. Tùy theo mức thu nhập của cá nhân sẽ có trường hợp phải trả chi phí.

3. Hỗ trợ trong khi mang thai

Trong khi mang thai, trong 1 khoảng thời gian nhất định phải đi khám định kì tại bệnh viện. Ngoài ra tùy theo từng thành phố, huyện, xã còn có chính sách hỗ trợ miễn phí việc khám sức khỏe cho sản phụ. Xin liên hệ đến tòa hành chính thành phố, quận, huyện, xã hoặc trung tâm sức khỏe của thành phố, huyện, xã để biết thêm chi tiết. (phụ lục IX-3)

4. Sinh sản



(1) Đăng ký khai sinh

Khi sinh con, nhờ bác sĩ hoặc y tá phụ trách cấp giấy khai sinh. Trường hợp cả cha và mẹ đều là người nước ngoài nhưng sinh con tại Nhật thì cũng phải đăng ký khai sinh cho con tại tòa hành chính thành phố, quận, huyện, xã trong vòng 14 ngày sau khi sinh. Qua đó mới có được tư cách “Người từng cư trú sinh con tại Nhật”. Con mang quốc tịch nước ngoài sẽ được cấp “Giấy chứng nhận đơn khai sinh” tại tòa hành chính thành phố, quận, huyện, xã. Xin liên hệ đến đại sứ quán hoặc lãnh sự quán của nước con mang quốc tịch tại Nhật để hoàn tất thủ tục đăng ký.

(2) Trường hợp con không mang quốc tịch Nhật Bản

Khi cha mẹ đều mang quốc tịch nước ngoài và sinh con ra cũng không mang quốc tịch Nhật Bản, bạn phải tiến hành xin “lấy tư cách lưu trú” cho con trong vòng 30 ngày sau khi sinh tại Cục quản lý xuất nhập cảnh.

VI-2 Nhà trẻ

1. Nhà trẻ ở Nhật

Ở Nhật bản có các loại nhà trẻ sau : 1) Nhà trẻ được cơ quan hành chính công nhận. (dành cho trẻ sơ sinh được cơ quan hành chính công nhận cha mẹ không có khả năng nuôi con), 2) Những cơ sở như nhà trẻ không được công nhận nhưng có hoạt động thực tế, 3) Những nhà trẻ tư nhân.

Những nhà trẻ được công nhận có cả công lập và tư lập. Không có nhà trẻ nhận giữ sớm, muộn, giữ qua đêm hay giữ trẻ trong ngày nghỉ.

Đăng ký nhà trẻ, theo nguyên tắc được tiến hành tại tòa hành chính thành phố, huyện, xã mà bạn đang ở và trẻ con sẽ được nhận vào nhà trẻ trong khu vực đó. Hãy liên hệ đến ban phụ trách nhà trẻ tại tòa hành chính thành phố, huyện, xã để biết những chi tiết liên quan khi đăng ký nhà trẻ như lệ phí, thời gian trông giữ v.v..

Ngoài ra, còn có nhà trẻ được công nhận có chương trình dạy học và giữ trẻ. Điều kiện nhập học không xét duyệt phụ huynh có đi làm hay không, vẫn cũng có thể gửi trẻ được. Nhà trẻ loại này nhận giữ trẻ từ 0 tuổi đến trước khi nhập học cấp 1. Chi tiết vui lòng liên hệ trực tiếp các nhà trẻ hoặc Ban phụ trách nhà trẻ tại tòa hành chính thành phố, huyện, xã.

2. Dịch vụ nhà trẻ tư nhân

Nhà trẻ tư nhân có nhiều hình thức hoạt động như nhà trẻ do người có con trẻ mở ra, nhà trẻ do công ty tư nhân hoạt động. Có cả những dịch vụ giữ trẻ qua đêm, giữ trẻ trong ngày nghỉ, hoặc dịch vụ chăm sóc trẻ tại nhà. Việc đăng ký phải tiến hành cho từng nhà trẻ. Đương nhiên bạn có thể đăng ký ở những khu vực khác không nằm trong địa bàn của mình cũng được. Về các dịch vụ này xin liên hệ trực tiếp với từng nhà trẻ để biết thêm chi tiết.

3. Trung tâm trợ giúp gia đình (Family support center)

Tùy theo từng thành phố, quận, huyện, xã có thể có trung tâm trợ giúp cho gia đình. Cùng là hội viên với nhau có thể giúp nhau trông nom con trẻ trong thời gian ngắn, giữ trẻ trước và sau thời gian nhà trẻ mở và đóng cửa, nhận đưa đón con trẻ đến nhà trẻ, trong những trường hợp bận đột xuất có thể nhận giữ trẻ giúp. Chi tiết xin liên hệ tòa hành chính thành phố, quận, huyện, xã. (phụ lục IX-1)

4. Chế độ miễn học phí cho giáo dục mầm non

Từ tháng 10 năm 2019, những trẻ em trong độ tuổi từ 3 đến 5 tuổi đang học ở những nhà trẻ, trường mẫu giáo được cơ quan hành chính công nhận, những trẻ em từ 0 tuổi đến 2 tuổi của tất cả những hộ gia đình được miễn thuế cư trú đều được miễn phí. Đối với trường mẫu giáo số tiền học phí đối đa hàng tháng là 25,700 yên. Tiền đưa đón, tiền ăn, phí lễ hội... vẫn do phụ huynh chi trả (có trường hợp ngoại lệ). Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ với Ủy ban hành chính thành phố, quận, huyện, xã mà bạn đang sống để biết thêm chi tiết. (phụ lục IX-1)

5. Chế độ trợ cấp nhi đồng

Chế độ trợ cấp nhi đồng sẽ cấp cho người nuôi dưỡng trẻ đến 15 tuổi và được tính đến ngày 31 tháng 3 (trước khi tốt nghiệp Trung học cơ sở). Tuy nhiên nếu thu nhập vượt định mức sẽ không được cấp Trợ cấp nhi đồng, thay vào đó sẽ hỗ trợ đặc biệt 5,000 yen/ tháng/ trẻ em. Hãy liên hệ với Ủy ban hành chính thành phố, quận, huyện, xã mà bạn đang sống để biết thêm chi tiết. (phụ lục IX-1)

VI-3 Chăm sóc sức khỏe và y tế cho trẻ sơ sinh

1. Y tế cho trẻ em

Tiêu chuẩn y tế dành cho trẻ em của Nhật rất cao, tỷ lệ tử vong của trẻ sơ sinh Nhật cũng thấp nhất thế giới. Có nhiều bệnh viện chuyên môn dành cho trẻ em, nhưng trước hết hãy liên lạc đến bệnh viện nhi khoa gần nơi ở nhất.

2. Tiêm ngừa

Tiêm ngừa cho trẻ sơ sinh được căn cứ theo bảng dưới đây. Lịch tiêm ngừa do tòa hành chính thành phố, huyện, xã qui định. Nếu đủ điều kiện, theo nguyên tắc phần lớn việc tiêm ngừa là miễn phí. Những ghi chú cần thiết đều được ghi trên sổ sức khỏe mẹ con. Hãy liên hệ với các trung tâm sức khỏe tại tòa hành chính thành phố, huyện, xã để biết thêm chi tiết. (phụ lục IX-3)

Bảng danh sách tiêm ngừa

Tên loại tiêm ngừa	Đối tượng tiêm ngừa
Chủng ngừa 3 loại (Bệnh bạch hầu, ho gà, uốn ván)	Sau khi sinh từ 3 tháng đến dưới 90 tháng
Chủng ngừa 2 loại (Bệnh bạch hầu, uốn ván) + Bệnh bại liệt	Từ 11 tuổi đến dưới 13 tuổi
BCG	Dưới 1 tuổi
MR2 chủng ngừa 2 loại (sởi, sởi truyền nhiễm)	Sau khi sinh từ 12 đến dưới 24 tháng (lần 1) Từ 5 đến dưới 7 tuổi, trước khi nhập học tiểu học.(lần 2)
Viêm não Nhật Bản	Sau khi sinh từ 6 tháng đến dưới 90 tháng (lần 1) Từ 9 tuổi đến dưới 13 tuổi (lần 2)
Viêm phổi do vi trùng trẻ em	<ul style="list-style-type: none">• Tiêm lần đầu sau sanh 2 tháng đến dưới 7 tháng tuổi: →tiêm 4 lần• Tiêm lần đầu sau sanh 7 tháng đến dưới 1 tuổi: →tiêm 3 lần• Tiêm lần đầu trên 1 tuổi đến dưới 2 tuổi: →tiêm 2 lần• Tiêm lần đầu trên 2 tuổi đến dưới 5 tuổi: →tiêm 1 lần
Virus Cúm nhóm B (Hib)	<ul style="list-style-type: none">• Tiêm lần đầu sau sanh 2 tháng đến dưới 7 tháng tuổi: →tiêm 4 lần• Tiêm lần đầu sau sanh 7 tháng đến dưới 1 tuổi: →tiêm 3 lần• Tiêm lần đầu trên 1 tuổi đến dưới 5 tuổi: →tiêm 1 lần
HPV (ngừa ung thư cổ tử cung)	Từ thời điểm tròn 12 tuổi đến dưới 16 tuổi
Bệnh Thủy đậu (trái rạ)	Từ 1 tuổi đến dưới 3 tuổi
Viêm gan siêu vi B	Từ sau khi sinh đến dưới 1 tuổi

- ※1 Thời gian tiêm ngừa thực tế khác nhau giữa các thành phố, huyện, xã. Xin tham khảo trong sổ mẹ con, hoặc liên hệ trực tiếp đến trung tâm sức khỏe thành phố, huyện, xã để biết thêm chi tiết. (phụ lục IX-3)
- ※2 Ngoài những tiêm ngừa này có thêm những tiêm ngừa khác có thu phí như cúm, bệnh quai bị v.v... Xin tư vấn cụ thể với các cơ quan y tế bạn thường đi khám.

3. Khám sức khỏe

Trẻ em được khám sức khỏe miễn phí tại Ủy ban hành chính thành phố, huyện, xã. Thời gian và thủ tục tiến hành có khác nhau giữa các thành phố, huyện, xã, hãy liên hệ đến trung tâm sức khỏe để biết thêm chi tiết. Thông thường, giấy báo khám sức khỏe sẽ được gửi đến nhà bạn qua đường bưu điện.

4. Phí chăm sóc y tế cho trẻ sơ sinh

1) Phí hỗ trợ chăm sóc y tế cho trẻ sơ sinh.

Phí chăm sóc y tế cho trẻ sơ sinh được trả từ bảo hiểm của người nuôi dưỡng. Thông thường phí phải trả là 20% tổng chi phí.

Tùy theo từng thành phố, huyện, xã, có thể có chính sách hỗ trợ một phần phí chăm sóc y tế cho trẻ sơ sinh. Hãy liên hệ đến quây chăm sóc phúc lợi nhi đồng, quây vệ sinh sức khỏe hoặc quây bảo hiểm sức khỏe quốc dân tại tòa hành chính thành phố, huyện, xã, để biết thêm chi tiết. (phụ lục IX-1)

2) Những khoản hỗ trợ khác

Trẻ sinh thiếu tháng, trẻ bị tàn tật hoặc bị những bệnh mãn tính được hưởng chế độ chăm sóc sức khỏe y tế từ chi phí nhà nước. Hãy liên hệ đến cơ sở y tế hoặc cơ sở phúc lợi để biết thêm chi tiết. (phụ lục IX-1)

VI-4 Hệ thống giáo dục của Nhật Bản

1. Giáo dục bắt buộc

Hệ thống giáo dục của Nhật là bắt buộc đối với học sinh từ cấp 1 đến cấp 2 bao gồm 9 năm. Trong khoảng thời gian này chi phí học tập và sách giáo khoa được miễn phí hoàn toàn. Học sinh có thể học ở trường học công lập theo chỉ định. Ngoài chi phí sách giáo khoa trên, những chi phí phụ khác và chi phí du lịch ở trường gia đình phải chịu phí tổn.

<Lịch 1 năm học>	
Tháng 4	Khai giảng, bắt đầu năm học mới
Từ cuối tháng 7 đến cuối tháng 8	Nghỉ Hè
Cuối năm đầu năm	Nghỉ Đông (khoảng 2 tuần)
Tháng 3	Kết thúc năm học – Nghỉ Xuân

Trẻ em mang quốc tịch Nhật Bản trên toàn quốc sẽ được ủy ban giáo dục địa phương gửi giấy báo nhập học qua đường bưu điện, sau khi nhận giấy này trẻ em sẽ đến trường ghi trong giấy báo bắt đầu việc học.

Trẻ em mang quốc tịch nước ngoài nếu muốn vào trường cấp 1, cấp 2 công lập thì hãy làm đơn xin ủy ban giáo dục tại nơi bạn sống để được nhập học (trường hợp mới nhập học). Nếu là con em đã đến tuổi đi học và có cha mẹ đã đăng ký lưu trú trong khu vực Phủ Osaka từ trước sẽ được ủy ban giáo dục gửi thông báo nhập học đến, cần điền những thông tin cần thiết để nhập học. Học sinh nhập học giữa chừng cũng được nhận vào học, cần tư vấn cụ thể với ủy ban giáo dục để tiến hành việc nhập học.

Ngoài ra còn có hệ thống trường học tư lập, những trường này thường phải tốn chi phí. Hầu hết những trường này đều có thi tuyển đầu vào, xin liên hệ chi tiết đến từng trường cụ thể để biết thủ tục nhập học.

2. Sau những năm giáo dục bắt buộc

Sau khi hoàn tất bậc giáo dục bắt buộc sẽ tiếp tục học lên cấp 3. Ở trường cấp 3 phổ thông, ngoài việc học nhiều môn kiến thức phổ thông còn học thêm những môn nhằm nâng cao kiến thức, chủ yếu là kiến thức chuyên môn như công nghiệp v.v...

Điều kiện nhập học cấp 3 nếu muốn vào trường cấp 3 của phủ lập hay thành phố thì xin liên hệ với ban giáo dục cấp 3 của phủ hay thành phố. Còn muốn vào trường cấp 3 tư lập thì xin hãy liên hệ trực tiếp đến từng trường.

Có chế độ hỗ trợ học phí như: “Chế độ hỗ trợ học phí cho học sinh trường cấp 3” của Chính phủ, hoặc “Chế độ hỗ trợ học phí cho học sinh trường cấp 3 tư thục” của Phủ Osaka. Phụ huynh có mức thu nhập dưới mức quy định của chế độ, sẽ được miễn tiền học phí ở các trường cấp 3 công lập và tư thục.

3. Hỗ trợ sinh hoạt cho học sinh / nhi đồng.

Sở giáo dục Phủ Osaka có thành lập trang web hỗ trợ cho học sinh-nhi đồng nước ngoài tên là “Hỗ trợ sinh hoạt cho học sinh / nhi đồng khi đến Nhật và về nước.”

[URL https://www.pref.osaka.lg.jp/shochugakko/kikokutoniti-sapo/](https://www.pref.osaka.lg.jp/shochugakko/kikokutoniti-sapo/)

Nội dung : Nhập học, hướng nghiệp.

Ngôn ngữ sử dụng : Tiếng Nhật, tiếng Trung Quốc, tiếng Hàn Quốc-Triều Tiên, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Việt Nam, tiếng Anh, tiếng Indonesia, tiếng Philippines, tiếng Thái Lan, tiếng Nga, tiếng Nê Pan, tiếng Urudu, tiếng Ả-rập, tiếng Malaysia.

4. Cơm hộp

Nếu ở những trường Trung học cơ sở không cung cấp bữa trưa, học sinh thường mang theo cơm hộp từ nhà. Cơm hộp được gọi là “bento”. Nếu không làm bento, học sinh có thể mua bánh mì trong trường hoặc mua bento rồi mang đi cũng được. Xin chú ý ở mỗi trường có những qui định khác nhau, hãy hỏi ý kiến giáo viên trước để biết chi tiết.

5. Chế độ hỗ trợ học tập

Trong các năm học giáo dục bắt buộc, có chế độ hỗ trợ cho các học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Hỗ trợ về sinh hoạt phí cần thiết trong cuộc sống như đi du lịch để học hỏi, phí hoạt động ngoài trường học, dụng cụ học tập v.v... Xin liên hệ với trường học hoặc tòa thị chính để biết thêm chi tiết.